

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

“V/v Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM - TỈNH SÓC TRĂNG
Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Vàng

Thư ký phiên họp: Bà Thạch Thị Diễm Trinh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 123/2024/TLST-VDS, ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, theo Quyết định mở phiên họp số 236/2024/QĐST-VDS, ngày 27 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Sơn N, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt)

+ Người bị yêu cầu: Ông Sơn M, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến những vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ông Sơn T, sinh năm 1953. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- Ông Sơn S, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Sơn N trình bày trong đơn đề ngày 20/5/2024 và tại phiên họp như sau:*

Cha bà tên Sơn K (sinh năm 1928 – chết năm 2002) và mẹ bà tên Quách M (sinh năm 1928 – chết năm 2006). Cha mẹ bà có tất cả 05 người con chung gồm ông Sơn T, sinh năm 1953, ông Sơn L (sinh năm 1960 – chết năm 2018),

ông Sơn M, sinh năm 1963, bà Sơn N, sinh năm 1965, ông Sơn S, sinh năm 1968.

Cha mẹ bà có tài sản chung là quyền sử dụng đất thửa số 632, tờ bản đồ số 7, diện tích 642m², tọa lạc Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Khi cha bà chết không để lại di chúc. Bà đang yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết vụ án chia thừa kế đối với thửa đất số 632, tờ bản đồ số 7, diện tích 642m², tọa lạc Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nhưng không thực hiện được do ông Sơn M không thể tự mình tham gia, ông M.

Nay bà làm đơn này gửi đến Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm yêu cầu tuyên bố ông Sơn M, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời yêu cầu chỉ định bà làm người giám hộ đối với ông Sơn M.

** Phần trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sơn T tại biên bản lấy lời khai lập ngày 27/8/2024 như sau:*

Cha mẹ ông đều chết hết, cha mẹ ông có năm người con chung như bà N trình bày, ông L đã chết, việc yêu cầu của bà N ông không có ý kiến hay yêu cầu gì.

** Theo biên bản lấy lời khai lập ngày 27/8/2024 cũng như tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sơn S trình bày như sau:*

Cha mẹ ông đều chết hết, cha mẹ ông có năm người con chung như bà Nhung trình bày, ông L đã chết, ông M không được sinh hoạt bình thường như người ta nhưng ông M vẫn tự ăn uống, nấu nướng, đi làm ruộng được, việc yêu cầu của bà N yêu cầu tuyên bố ông M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì ông cũng thống nhất nhưng việc chỉ định bà Nhung giám hộ cho ông M thì ông không đồng ý và ông yêu cầu Tòa án chỉ định ông làm người giám hộ cho ông M.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của các đương sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Sơn N về việc tuyên bố ông Sơn M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Sơn N là người giám hộ cho ông Sơn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Sơn N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Sơn M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sơn T vắng mặt tại phiên họp nhưng ông T có yêu cầu xin được vắng mặt. Căn cứ vào khoản 3

Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thẩm phán quyết định tiến hành phiên họp vắng mặt ông T.

[3] Về nội dung vụ việc: Theo lời trình bày của người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác định ông M từ nhỏ bị khờ, không lanh lợi nhưng có thể tự vệ sinh cá nhân và tự ăn uống, đi lại được. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 363/2024/KLGĐ ngày 12/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T xác định ông Sơn M hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Cho nên bà N về việc yêu cầu tuyên bố ông Sơn M là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở chấp nhận theo Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về việc cử người giám hộ: Bà N và ông S đều là em ruột của ông M, đều có yêu cầu giám hộ đối với ông M. Tòa án nhận thấy, theo quy định tại Điều 49 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về điều kiện của cá nhân làm người giám hộ; căn cứ biên bản xác minh lập ngày 05/9/2024 của công an xã Q, thị xã N xác định bà N và ông S đều không có tiền án, tiền sự nên bà N và ông S đều đảm điều kiện làm người giám hộ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Trường hợp cha và mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự hoặc một người mất năng lực hành vi dân sự, còn người kia không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con cả là người giám hộ; nếu người con cả không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con tiếp theo có đủ điều kiện làm người giám hộ là người giám hộ”. Trong việc này thì cha mẹ của ông M đều chết hết; ông T là người anh cả nhưng không có ý kiến gì; bà Sơn N là người con tiếp theo và sống chung nhà, chăm sóc ông M từ nhỏ đến nay, đối chiếu với các điều kiện của bà N đảm bảo điều kiện giám hộ được quy định tại Điều 49 và Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án nhận thấy yêu cầu cử bà N làm người giám hộ cho ông M là có cơ sở được chấp nhận, từ đó xét yêu cầu của ông S xin làm người giám hộ cho ông M không được chấp nhận.

[5] Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà N phải chịu lệ phí 300.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005282 ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

[7] Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm là có cơ sở như đã phân tích nêu trên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 các Điều 149, 370, 372, 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 23; Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dân sự 2015;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Sơn N đối với ông Sơn M.

Tuyên bố ông Sơn M, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Về người giám hộ: Chỉ định bà Sơn N, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng là người giám hộ cho ông Sơn M. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Sơn N phải chịu lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005282 ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Những đương sự có mặt được quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2024. Những đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Vàng